

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HOÀNG MINH

Tầng 17 tòa nhà Geleximco số 36 Hoàng Cầu, P.Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Mã số thuế: 0103930374

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ

6 tháng đầu năm 2019

(Bản CBTT)



Số/No: 01/2019/BCQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2019
Ha Noi, day 23 month 7 year 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng đầu năm 2019)
(The first six months of 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Hoàng Minh
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 17, Tòa nhà Geleximco số 36 đường Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại/ Telephone: 84-4-39970803 Fax: 84-4-38686263
- Email: info@kpf.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 180.178.960.000 đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code: **KPF**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/2019/KPF/NQ-ĐHĐCĐ	23/04/2019	Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ thường niên

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Board of Management (annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Kiều Xuân Nam	Chủ tịch HĐQT	Được bầu ngày 06/01/2018	11/11	100%	
2	Đặng Quang Thái	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 25/11/2016	11/11	100%	
3	Nguyễn Đình Duy	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 23/4/2019	4/11	36,36%	
4	Trần Văn Trúc	Thành viên HĐQT	Được bầu ngày 23/4/2019	4/11	36,36%	
5	Hoàng Thùy Trang	Thành viên HĐQT độc lập	Được bầu ngày 06/03/2018	11/11	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2019 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Công tác Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.
- Soạn thảo Báo cáo thường niên 2018.
- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 được tổ chức vào ngày 23/04/2019.
- Triển khai các hoạt động kinh doanh theo kế hoạch năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2018.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees: Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (semi annual reports 2019):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	220/2019/KPF/NQ - HĐQT	10/6/2019	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019
02	214/2019/KPF/NQ - HĐQT	06/06/2019	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018

03	190/2019/KPF/NQ-HĐQT	16/5/2019	Thông qua chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2018
04	173/2019/KPF/NQ - HĐQT	07/05/2019	Thông qua kế hoạch triển khai và hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018
05	171/2019/NQ - HĐQT	22/04/2019	Thông qua phương án kinh doanh và kế hoạch vay vốn tại Agribank CN Thủ Đức
06	169/2019/NQ - HĐQT	19/04/2019	Thông qua phương án hợp tác kinh doanh thương mại nguyên liệu than
07	164/2019/KPF/NQ-HĐQT	04/04/2019	Quyết định thông qua tài liệu họp đại hội cổ đông thường niên 2019
08	147/NQ - HĐQT	01/04/2019	Ban hành Quy chế lương thưởng và chế độ cho người lao động
09	108/2019/KPF/NQ-HĐQT	12/3/2019	Thông qua ủy quyền cho ông Vũ Đức Toàn chỉ đạo các công việc tại Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm
10	93/2019/KPF/NQ-HĐQT	12/03/2019	Quyết định về việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2019
11	135/NQ - HĐQT	27/02/2019	Điều chỉnh mô hình tổ chức công ty

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)/ *Supervisory Board (semi annual reports 2019):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>

1	Phan Huy Lễ	Thành viên Ban kiểm soát	Miễn nhiệm từ ngày 23/04/2019	0	0%
2	Nguyễn Thị Hà Giang	Thành viên Ban kiểm soát	Miễn nhiệm từ ngày 23/04/2019	0	0%
3	Dương Thị Thanh Tùng	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm từ ngày 06/03/2018	1	100%
4	Trần Trung Hiếu	TV Ban kiểm soát	Được bầu từ ngày 23/4/2019	1	100%
5	Đỗ Hoàng Linh	TV Ban kiểm soát	Được bầu từ ngày 23/4/2019	1	100%

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty. Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ, quy chế quản trị của công ty và quy định pháp luật có liên quan. Ban Tổng giám đốc công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc lập Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2019.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban TGD trong 6 tháng đầu năm 2019.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng của công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động công ty, thu thập thông tin tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát của mình, có những đóng góp tích cực trong các kế hoạch kinh doanh cũng như các công việc quan trọng khác của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*
Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*
Không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (semi annual reports 2019) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
I	Kiều Xuân Nam		CT.HDQT			06/01/2018		Được bầu làm TV.HDQT
II	Dương Thị Thanh Tùng		Trưởng BKS			06/03/2018		Được bầu làm TV. BKS
III	Nguyễn Thị Hà Giang		TV. BKS			27/04/2017	23/4/2019	Được bầu làm TV. BKS ngày 27/4/2017 Miễn nhiệm ngày 23/4/2019
IV	Phan Huy Lễ		TV.BKS			27/04/2017	23/4/2019	Được bầu làm TV. BKS ngày

									27/4/2017 Miễn nhiệm ngày 23/4/2019
V	Vũ Đức Toàn								Được bầu làm TV. HĐQT ngày 06/3/2018 Từ nhiệm ngày 04/4/2019
VI	Đặng Quang Thái								Được bầu làm TV. HĐQT
VII	Nguyễn Ngọc Quỳnh								Được bầu làm TV. HĐQT ngày 08/01/2018 Từ nhiệm ngày 04/4/2019
VIII	Nguyễn Yên Dũng								Được bầu làm thành viên HĐQT độc lập
IX	HOÀNG THÙY TRANG								Được bầu làm thành viên HĐQT độc lập

X	VŨ THỊ LAN ANH		TV HĐQT độc lập			06/03/2018	04/4/2019	Được bầu làm thành viên HĐQT độc lập ngày 06/3/2018 Từ nhiệm ngày 04/4/2019
XI	Nguyễn Đình Duy		Thành viên HĐQT			23/4/2019		Được bầu làm thành viên HĐQT
XII	Trần Văn Trúc		Thành viên HĐQT			23/4/2019		Được bầu làm thành viên HĐQT
XIII	Trần Trung Hiếu		Thành viên BKS			23/4/2019		Được bầu làm thành viên BKS
XIV	Đỗ Hoàng Linh		Thành viên BKS			23/4/2019		Được bầu làm thành viên BKS
XV	Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm		Công ty con	42016081 62	Lô D14C, khu du lich Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Tiền Hải, tỉnh Khánh Hòa	17/01/2018		Trở thành công ty con từ ngày 17/01/2018

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp. Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of

establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person. Không có*

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power : Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects: Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting): Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO): Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO): Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 5% bằng tiền và 5% bằng cổ phiếu*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (semi annual reports 2018)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối	Tỷ lệ sở hữu cổ	Ghi chú
---------	-------------	-----------	---------------------	------------------------	-------------------------	-------------------------	-----------------	---------



		giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	(nếu có) Position at the company (if any)	cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue		kỳ Number of shares owned at the end of the period	phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share owners hip at the end of the period (%)	Note
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
I	Kiều Xuân Nam		CT. HĐQT			3.412.500	18,94	
a	Tổ chức							
01	Công ty Cổ phần Bất động sản MêKông		Tổng Giám đốc	0104198033	Tầng 6 tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	0	0	
b	Cá nhân							
01	Kiều Xuân Sơn		Bố đẻ			0	0	
02	Phạm Thị Lan Phương		Mẹ đẻ			0	0	
03	Kiều Xuân Phan		Con			0	0	

04	Phan Kiều Nga	Vợ			0	0
05	Kiều Xuân Lâm	Anh ruột			0	0
II	Vũ Đức Toàn	TV HĐQT			3.412.500	18,94
a	Tổ chức					
01	Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm	TV HĐQT	4201608162	Lô D14C khu du lịch Bắc Bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	0	0
b	Cá nhân					
01	Vũ Quốc Hùng	Bố đẻ			0	0
02	Nguyễn Thị Cẩm	Mẹ đẻ			0	0
03	Nguyễn Hồng Phương	Vợ			0	0
04	Vũ Hồng Đức	Con ruột			0	0
05	Vũ Duy Chúc	Anh trai			0	0
06	Trương Thùy Linh	Chị dâu			0	0
07	Nguyễn Hồng Anh	Em vợ			0	0

III	Nguyễn Ngọc Quỳnh	TV HĐQT			2.362.500	13,11
a	Tổ chức					
	Công ty Cổ phần Xây dựng số 3	TV HĐQT	0101311837	249 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	0	0
	Công ty Cổ phần Vimeco	TV HĐQT	0101338571	Lô E9 đường Phạm Hùng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	0	0
b	Cá nhân					
01	Nguyễn Văn Túy	Bố đẻ			0	0
02	Phạm Thị Duyệt	Mẹ đẻ			0	0
03	Nguyễn Thị Khương Thư	Chị ruột			0	0
04	Nguyễn Lệ Hoa	Vợ			0	0
05	Nguyễn Ngọc Minh Uyên	Con ruột			0	0
06	Nguyễn Ngọc Tuệ Minh	Con ruột			0	0
IV	Đặng Quang Thái	TV HĐQT			2.100.000	11,66
a	Tổ chức					

b	Cá nhân								
01	Đặng Văn Thắng		Bố				0	0	0
02	Nguyễn Thị Khánh		Mẹ				0	0	0
03	Đỗ Thị Thu Hiền		Vợ				0	0	0
04	Đặng Chí Dũng		Con				0	0	0
05	Đặng Thu Trang		Em gái				0	0	0
06	Phạm Quang Ngọc		Em rể				0	0	0
V	Nguyễn Yên Dũng		TV HĐQT độc lập				0	0	0
a	Tổ chức								
	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP		Chánh văn phòng		0100514947	Số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội	0	0	0
b	Cá nhân								
01	Nguyễn Sỹ Côn		Bố đẻ				0	0	0
02	Trịnh Thị Hòe		Mẹ đẻ				0	0	0
03	Đào Minh Ngọc		Vợ				84	0	0



04	Nguyễn Sỹ Nhân	Con đẻ				0	0
05	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Con đẻ				0	0
06	Nguyễn Sỹ Chí	Em ruột				0	0
07	Nguyễn Thị Hải yến	Em dâu				0	0
08	Nguyễn Sỹ Tuệ	Em ruột				0	0
09	Nguyễn Thị Hoài Anh	Em dâu				0	0
10	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Em gái				0	0
11	Đặng Hồng Thanh	Em rể				0	0
VI	Vũ Thị Lan Anh	TV HĐQT độc lập				0	0
01	Vũ Ngọc Bình	Bố đẻ				0	0
02	Nguyễn Thị Kim Phúc	Mẹ đẻ				0	0
03	Nguyễn Nam Hưng	Chồng				0	0
04	Nguyễn Thái Hoàng	Con ruột				0	0
05	Nguyễn Đăng Dương	Con ruột				0	0

06	Vũ Phương Mai	Em ruột			0	0
07	Nguyễn Trung Hiếu	Em rể			0	0
VII	Hoàng Thùy Trang	TV HĐQT độc lập			0	0
01	Phùng Ngọc Trâm	Mẹ đẻ			0	0
02	Hoàng Nhật Minh	Em ruột			0	0
VIII	Nguyễn Đình Duy	TV HĐQT			0	0
01	Nguyễn Đình Quang	Bố			0	0
02	Ngô Kim Thanh	Mẹ			0	0
03	Phạm Thị Hồng Hà	Vợ			0	0
04	Nguyễn Đình Duy Khánh	Con			0	0
05	Nguyễn Đình Quân	Em			0	0
IX	Trần Văn Trúc	TV HĐQT			0	0
01	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Mê Kông	TGD			0	0
02	Trần Văn Truy	Bố			0	0

03	Nguyễn Thị Liễu	Mẹ			0	0
04	Phạm Thị Ngọc Lan	Vợ			0	0
05	Trần Hưng	Con			0	0
06	Trần Khánh An	Con			0	0
07	Trần Ngọc Lĩnh	Em			0	0
08	Trần Duy Nghiệp	Em			0	0
09	Trần Minh Triều	Em			0	0
10	Phạm Hữu Nội	Em rể			0	0
B	BAN KIỂM SOÁT					
I	Dương Thị Thanh Tùng	Trưởng BKS			0	0
01	Dương Ngọc Quyên	Bố dè			0	0
02	Nguyễn Thị Thanh Hương	Mẹ dè			0	0
03	Trần Trọng Bình	Chồng			5.554	0,03
04	Trần Ngân Hà	Con ruột			0	0

05	Trần Trọng Nhật Long	Con ruột			0	0
06	Trần Trọng Thanh	Em chồng			0	0
07	Đào Thị Phương Thảo	Em rể			0	0
08	Dương Thị Thanh Huyền	Chị ruột			0	0
09	Hứa Đức Liên	Anh rể			0	0
10	Dương Thị Việt Thắng	Chị ruột			0	0
11	Vũ Thanh Bình	Anh rể			0	0
II	Nguyễn Thị Hà Giang	TV. BKS			0	0
01	Trần Thị Loan	Mẹ đẻ			0	0
02	Nguyễn Thị Kiều Ly	Em ruột			0	0
03	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Em ruột			0	0
III	Phan Huy Lễ	TV.BKS			0	0
01	Phan Thế Hoàn	Bố đẻ			0	0
02	Đào Thị Bích	Mẹ đẻ			0	0
IV	Trần Trung Hiếu	TV.BKS			0	0

01	Trần Văn Thư	Bố			0	0
02	Đào Thị Hương	Mẹ			0	0
03	Trần Đại Nghĩa	Em			0	0
V	Đỗ Hoàng Linh	TV.BKS			0	0
01	Đỗ Việt Mỹ	Bố			0	0
02	Hoàng Thị Bạch Dương	Mẹ			0	0
03	Đỗ Thùy Trang	Em			0	0
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC					
I	Đặng Quang Thái (<i>Như phân thành viên HDQT</i>)	TGD				
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG					
	Hoàng Thị Ngát	Kế toán trưởng			0	0
a	Tổ chức					
	Công ty CP Đầu tư chuyên nghiệp Việt Nam	Tổng giám đốc			0	0
b	Cá nhân					

01	Hoàng Phương	Bố đẻ		0	0
02	Nguyễn Thị Miêu	Mẹ đẻ		0	0
03	Hoàng Thị Thu Hương	Chị gái		0	0
04	Hoàng Thị Thu Quyên	Chị gái		0	0
05	Hoàng Thị Thơm	Chị gái		0	0
06	Phạm Hoàng Gia Việt	Con ruột		0	0
07	Phạm Hoàng Thanh Phong	Con ruột		0	0
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN					
E	Đoàn Tuấn Vũ	Người được ủy quyền công bố thông tin		10	0
a	Tổ chức				
b	Cá nhân				
01	Đoàn Ngọc Chiến	Bố ruột		0	0
02	Lê Thị Lan	Mẹ ruột		0	0
03	Đoàn Ngọc Trường	Em ruột		0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
01	Kiều Xuân Nam	Chủ tịch HDQT	3.250.000	18,94	3.412.500	18,94	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
02	Đặng Quang Thái	TV HĐQT kiêm TGD	2.000.000	11,66	2.100.000	11,66	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
03	Trần Trọng Bình	Chồng bà Dương Thị Thanh Tùng	5.290	0,03	5.554	0,03	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues : Không có



 CHU TỊCH HĐQT
 CHAIRMAN OF THE BOD
 CỔ PHẦN
 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
 HOÀNG MINH
 Q. ĐÔNG ĐÀ - T.P HÀ NỘI
 Kiều Xuân Nam

